

VAI Ý KIẾN VỀ KÊNH HÌNH TRONG SÁCH GIÁO KHOA LỊCH SỬ LỚP 11¹

TƯỜNG PHI NGỌ*

Năm 2004 Nhà xuất bản Giáo Dục đã xuất bản cuốn sách giáo khoa Lịch sử lớp 11 theo chương trình thí điểm, thuộc Ban khoa học xã hội và nhân văn (KHXH & NV). Từ đó đến nay, tập thể tác giả đã và đang lấy ý kiến đóng góp từ các trường đại học và phổ thông trong cả nước. Bài viết này chỉ nêu lên mấy ý kiến về việc thể hiện nội dung lịch sử thế giới qua các tranh, ảnh, lược đồ, biểu đồ trong sách giáo khoa nói trên với mong muốn chất lượng của chúng sẽ tốt hơn.

1. VỀ CÁC TRANH, ẢNH VÀ BIỂU ĐỒ

Về tranh, ảnh: Thứ nhất, số lượng tranh, ảnh lần này phong phú hơn so với trước, trong đó phần Cận đại có 42 tấm, phần Hiện đại (1917-1945): 30 tấm. Thứ hai, những tranh, ảnh nói trên đều hướng vào những nội dung cơ bản của mỗi bài. Thứ ba, đây là những tranh, ảnh tiêu biểu được sưu tầm công phu và chọn lọc cẩn thận, trong đó vừa kế thừa SGK cũ, vừa bổ sung những tấm mới. Đáng nói nhất là những tranh ảnh này có chất lượng cao trong hoàn cảnh của ta hiện nay. Vì vậy, chúng tạo ra ấn tượng tốt với người đọc không chỉ ở một, hai tấm mà... ở nhiều tấm như: *Tình cảnh nông dân Pháp trước cách mạng* (tr.20), *Thủ tướng Áo Met-tec-nich trong hội nghị Viên 1815* (tr.33), *Khánh thành kênh đào Xuy-ê 1869* (tr.50), *Các đế quốc xấu xí "chiếc bánh ngọt Trung quốc"* (tr.96), *Một ngân hàng do nhà nước quản lí* (tr.140), *Cuộc bãi công của công nhân đường sắt ở Pari ngày 1/5/1920* (tr.150), *Cuộc đi bộ đòi việc làm của công nhân Anh* (tr.151), *Chiến đấu trong thành phố Xtalingrat* (tr.191), *Trẻ em trong trại tập trung của Đức Quốc xã* (tr.195) v.v. Đặc biệt là tấm ảnh ghi nhận tình trạng *Lạm phát ở Đức ...* (tr.155) sau chiến tranh Thế giới thứ nhất: Chỉ một bức ảnh trẻ em làm điều bằng những đồng mác mất giá đã quá đủ để học sinh hình dung được mức độ lạm phát hơn bất kì tỉ lệ phần trăm ở bảng thống kê nào.

Cùng với tranh, ảnh, phần Lịch sử hiện đại thế giới còn có 6 bảng thống kê, 2 biểu đồ cho phép học sinh dễ dàng so sánh và tự rút ra những kết luận về:

¹ Lịch Sử 11, Sách giáo khoa thí điểm, Ban Khoa học xã hội và Nhân văn, Nhà xuất bản Giáo dục, 2004.

* Th.S, Khoa Lịch Sử, Trường Đại học Sư phạm Tp.HCM.

thành tựu của Liên Xô trong công cuộc xây dựng CNXH (1920-1941), sự phát triển mạnh mẽ của nền kinh tế Đức ở thời điểm trước khi bùng nổ chiến tranh Thế giới thứ hai, thu nhập quốc dân của Mỹ (1929-1941), tỉ lệ thất nghiệp ở Mỹ (1920-1945).

Tóm lại, số lượng nhiều hơn các tranh ảnh trong SGK lần này với chất lượng tốt hơn trước sẽ góp phần bớt đi phần trừu tượng, làm cho lịch sử cụ thể hơn trong nhận thức của học sinh.

Nhưng như thế không có nghĩa là không thể làm tốt hơn được nữa. Người đọc chưa thật hài lòng khi thấy một số tấm ảnh còn mờ (như ở các trang 9: 16; 25; 81). Điều này trước mắt cũng có thể khắc phục được phần nào, nhưng nói chung thì phải có thời gian vì sưu tầm một tấm ảnh hội đủ những điều kiện để chấp nhận được là rất khó. Trong khi chưa có những tấm tốt hơn, việc sử dụng một vài tấm chưa thật hoàn hảo nói trên là hoàn toàn cần thiết. Một ý kiến khác về bài chiến tranh Thế giới thứ hai: tại sao không thấy tấm ảnh khối bom nguyên tử? Việc Mỹ ném 2 quả bom nguyên tử không đóng vai trò quyết định trong việc đánh bại quân đội Thiên hoàng, nhưng đây là sự kiện gây ấn tượng mạnh đến toàn thế giới. Nếu có thêm bức ảnh cột khói bom nguyên tử, theo tôi cũng cần thiết, bởi ngoài việc minh chứng cho một sự kiện lớn, nó còn có giá trị tố cáo tội ác và cảnh báo về hậu quả của cuộc chiến tranh hủy diệt.

2. VỀ CÁC LƯỢC ĐỒ

Tổng số các lược đồ về lịch sử thế giới ở sách này là 18, trong đó Cận đại 14 và Hiện đại 4. Có thể dễ dàng nhận thấy những tiến bộ của các lược đồ này như: tất cả đều nhằm phục vụ các sự kiện trọng đại của lịch sử; việc thể hiện chúng có nhiều tiến bộ, trong một mức độ lớn đã có dấu ấn của công nghệ mới; một số lược đồ có thể được coi là tốt cả về nội dung và hình thức. Tuy nhiên, ở những mức độ khác nhau, phần lớn các lược đồ nói trên vẫn còn những thiếu sót.

Trang 14: Lược đồ 13 thuộc địa của Anh ở Bắc Mỹ được trình bày đẹp, rõ ràng. Xin lưu ý thêm: Thứ nhất, tên các sông và hồ cần được viết nghiêng; thứ hai: dưới đường ngang phía trên ở góc phải của lược đồ là cửa biển (chứ không phải hai nhánh sông) nên sửa thành màu biển. (Lược đồ tương đương ở quyển lớp 8, tr.7 tốt hơn).

Trang 26: Lược đồ phân cách mạng tân công nước Pháp năm 1793:

Đường nét xấu; tên biển chưa được viết nghiêng; màu biển và màu lục địa gần giống nhau nên không có sự tương phản, vì vậy chủ đề chính là nước Pháp không nổi (Lược đồ tương đương ở quyển lớp 8, tr.15 tốt hơn nhiều).

Trang 40: Lược đồ này đã được trình bày tốt. Xin sửa một chữ trong ô chú giải: Vùng đất sáp nhập vào Phổ (chứ không phải Thổ) đến năm 1886.

Các lược đồ thống nhất Italia (tr.43) và Nước Mĩ giữa thế kỉ XIX (tr.45) đã được thể hiện tốt.

Trang 88: Lược đồ về sự bành trướng của đế quốc Nhật Bản cuối thế kỉ XIX – đầu thế kỉ XX. Xin lưu ý: Cùng là tên quốc gia nên kiểu chữ Bđ.TRIỀU TIÊN cũng phải nghiêng như các chữ *NGA* và *NHẬT BẢN*; thiếu một đoạn biên giới Trung – Triều; hai đảo Honshu và Kyushu của Nhật dính liền nhau (nên cần được tách ra).

Trang 93: Lược đồ về phong trào cách mạng ở Ấn Độ cuối thế kỉ XIX – đầu thế kỉ XX.

Lược đồ này được trình bày rõ ràng; đúng quy ước đồ bản. Cần nối hai nhánh sông Ấn với nhau để chúng có đường ra biển.

Trang 98: Lược đồ về phong trào Nghĩa Hòa đoàn. Lược đồ này được trình bày rõ ràng; đúng quy ước nhưng màu biển và nhiều mảng lục địa gần giống nhau, nên chưa nổi bật nội dung chính là phạm vi hoạt động của phong trào. (Lược đồ tương đương ở quyển lớp 8, tr.60 đẹp hơn về màu sắc).

Trang 101: Lược đồ Cách mạng Tân Hợi. Xin lưu ý mấy chi tiết sau:

- Đoạn bờ biển Đông – Bắc Trung Quốc từ bán đảo Triều Tiên đến bán đảo Sơn Đông vẽ không đúng (đất liền lấn mất biển Bột Hải).

- Đã có sự tương phản rõ giữa vùng cách mạng lan rộng và nơi Nhà Thanh còn kiểm soát. Nhưng ở phần trên của lược đồ, nét vẽ sông và nét vẽ ranh giới khu vực không khác nhau nên không biết đâu là sông Hoàng hà, đâu là ranh giới khu vực, nhìn rất rối.

- Cỡ chữ các sông cần khác với tên thành phố (ở lược đồ này bằng nhau).

- Thành phố Nam Kinh không có dấu khoanh tròn. Ngược lại, một dấu tròn ở cửa Tây giang lại không có tên thành phố. Cùng là đảo nhưng chữ "*Hải Nam*" được viết nghiêng, còn chữ "*Đài Loan*" thì... đứng (Lược đồ tương tự ở lớp 8, tr.61 thể hiện cố gắng khắc phục các nhược điểm trên, nhưng vẫn không tránh khỏi sai sót).

Trang 103: Lược đồ Đông Nam Á cuối thế kỉ XIX – đầu thế kỉ XX.

Lược đồ này có sự tương phản rõ giữa 3 màu: biển, lãnh thổ các quốc gia Đông Nam Á, và lãnh thổ các quốc gia ngoài Đông Nam Á, nhưng còn một vài thiếu sót:

- Hai đảo Sumatra và Java phải tách rời nhau.

- Chưa có Brunei; chưa có biên giới Miến Điện – Mã Lai.

- Trên lược đồ có chữ ĐÔNG TI MO (B) nhưng không có đảo Timor vì đảo này (lúc ấy Tây Timor thuộc Hà Lan, còn Đông Timor thuộc Bồ Đào Nha) nằm ở ngoài khung giới hạn phía Đông của lược đồ (Lược đồ tương tự ở quyển lớp 8, tr.64 không mắc lỗi này).

Kiểu chữ các sông, biển, đại dương cũng chưa viết nghiêng theo quy ước.

Trang 113: Lược đồ thuộc địa của các nước đế quốc ở châu Phi cuối thế kỉ XIX – đầu thế kỉ XX: Lược đồ này rõ, có tương phản rõ rệt giữa các mảng màu làm nổi bật chủ đề chính, nhưng cần khắc phục:

- Eo biển Gibraltar không còn vì Tây Ban Nha dính liền với Ma Rốc.
- Bán đảo Ả rập liền với Đông Phi ở chỗ vịnh Aden.
- Kênh đào Suez cần được thể hiện lại cho đúng (trên lược đồ là biển).
- Tên các sông cần viết nghiêng.
- Ở vị trí Tây Phi trên lược đồ có chữ “CU-E-RÔ Lê-on”. Có thể nhầm với chữ XIERA LÊON (?).

Trang 118: Lược đồ khu vực Mĩ La – tinh đầu thế kỉ XIX đã được trình bày rõ ràng. Cần lưu ý một số điểm như: Tên các đại dương cần viết nghiêng; một phần nước Mĩ cũng nên thể hiện bằng một màu riêng; tên các quốc gia và vùng lãnh thổ cũng chưa đủ bằng quyển lớp 8; (Lược đồ này ở quyển lớp 8, tr.23 rất đẹp).

Trang 123 có 2 lược đồ: Châu Âu trước chiến tranh Thế giới thứ nhất (Hình 55) và châu Âu sau chiến tranh Thế giới thứ nhất (Hình 56).

Thứ nhất, hai lược đồ này còn các sai sót như:

- Khoảng cách giữa Anh và Ireland ở hai lược đồ này không giống nhau và đều không chính xác.
- Cả hai lược đồ đều không có các đảo của Đan Mạch (mà thủ đô Copenhagen nằm ở đảo).
- Bờ biển Hà Lan không chính xác vì thiếu vịnh lớn (Hình 56).
- Phần châu Âu và châu Á của Thổ Nhĩ Kỳ nối liền với nhau (Hình 55) nên Hắc hải không thông với Địa Trung hải.
- Bán đảo Crum thiếu chính xác; tên các biển và đại dương vẫn chưa được viết nghiêng.
- Biên giới các nước Áo, Hung... mất chính xác quá nhiều (Hình 56).

- Đáng nói nhất là Tiệp Khắc không có biên giới chung với Rumani (mà dùng ra phải có).

Thứ hai, hai lược đồ này có tỉ lệ bằng nhau, khuôn hình bằng nhau, được đặt cạnh nhau trong sự so sánh để chỉ ra sự thay đổi về lãnh thổ châu Âu sau chiến tranh, tức là thay đổi các đường biên giới quốc gia theo hệ thống hòa ước Versailles. Vì vậy, vẽ chính xác biên giới quốc gia là yêu cầu quan trọng nhất đối với hai lược đồ này.

Thứ ba, về mục đích sử dụng: Hai lược đồ này thường được dùng ở chương quan hệ quốc tế sau chiến tranh Thế giới thứ nhất. Trong bài Chiến tranh thế giới thứ nhất (1914 – 1918) nếu dùng các lược đồ liên quan đến biến chiến tranh sẽ phù hợp hơn.

Trang 143: Lược đồ Liên Xô năm 1940.

Lược đồ này có sự tương phản rõ rệt giữa biển và lục địa, chính xác về địa hình, chỉ xin lưu ý mấy chi tiết sau:

- Tên các sông, biển cần được viết nghiêng. Ở góc dưới – phía trái lược đồ là vịnh Ba Tư, nên cần thể hiện theo màu biển.

- Số 9 trên lược đồ (chỉ CHXV Adecbaizan) ghi vào lãnh thổ của LB Nga là không đúng. (Xin đối chiếu với Atlas. Adecbaizan gồm 2 phần lãnh thổ tách biệt. Ở giữa là CHXV Acmênia).

- Chưa có biên giới Xô – Nhật (ở đảo Sakhalin và quần đảo Kuril) và biên giới Xô – Mĩ.

Trang 187: Lược đồ Đức – Italia gây chiến và bành trướng (từ tháng 10/1935 đến tháng 8/1939). Lược đồ được thể hiện rõ ràng, sáng sủa, nhưng cũng cần một vài bổ sung, điều chỉnh:

- Thiếu biên giới Anh – Ireland.

- Thiếu các đảo phía Đông Đan Mạch.

- Đảo Corse chưa có màu nước Pháp.

- Đảo Xixin phải được tách khỏi bán đảo Italia.

- Thiếu biên giới giữa phần châu Âu của Thổ Nhĩ Kỳ với Hy Lạp.

- Chữ ÊTIÔPIA ở cuối lược đồ thừa, cần được xóa; Chữ ĐỨC trong khung chữ nhật thì chữ ITALIA cũng được như vậy.

- Một chi tiết rất quan trọng là hành lang Ba Lan không có trên lược đồ (trong khi ở Hình 55, tr.123 thì hành lang này rất rộng).

Trang 193: Lược đồ chiến trường châu Á -- Thái Bình dương có hình thức đẹp, sáng sủa, rõ ràng nhưng vẫn còn thiếu sót. Tên các sông, biển vẫn chưa được viết nghiêng. Nhưng đáng tiếc nhất và không hiểu vì sao đảo Tân Ghinê -- một hòn đảo lớn trên thế giới ở vùng biển phía Bắc Australia, nơi diễn ra chiến sự rất ác liệt trong chiến tranh Thái Bình dương, bỗng dưng biến mất (?). Điều này gây ảnh hưởng không tốt đối với nhận thức của học sinh về cả lịch sử và địa lý.

Trang 196: Lược đồ trận phản công ở Stalingrad, đã được trình bày rõ ràng nhưng tên các con sông cần được viết nghiêng.

Trên đây là những ý kiến đóng góp chân thành của cá nhân đối với một cuốn sách giáo khoa quý của tập thể tác giả và Nhà xuất bản Giáo Dục. Cuối cùng tôi xin được kiến nghị đôi điều:

1. Cần có sự phối hợp chặt chẽ và cẩn thận hơn ở tất cả các khâu trong quá trình biên soạn và xuất bản để hạn chế những sai sót.
2. Xem xét việc đưa thêm ảnh bom nguyên tử vào bài Chiến tranh Thế Giới thứ hai.
3. Chuyển 2 lược đồ châu Âu trước và sau chiến tranh Thế giới thứ nhất sang bài Quan hệ quốc tế sau chiến tranh.
4. Tham khảo kinh nghiệm tốt của sách lớp 8.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Phan Ngọc Liên, Nguyễn Ngọc Cơ, Nguyễn Hữu Chí, Lê Vinh Quốc, Trịnh Đình Tùng, Nguyễn Trọng Văn, Trần Thị Vinh (2004): *LỊCH SỬ 11*, Sách giáo khoa thí điểm, Ban KHXH & NV, Nhà xuất bản Giáo dục.
2. Phan Ngọc Liên, Nguyễn Hữu Chí, Nguyễn Ngọc Cơ, Nguyễn Anh Dũng, Trịnh Đình Tùng, Trần Thị Vinh (2004): *LỊCH SỬ 8*, Nhà xuất bản Giáo dục.
3. Phan Ngọc Liên, Vũ Dương Ninh, Nguyễn Hữu Chí (1994): *LỊCH SỬ 11*, Tập 1, Ban KHXH, Nhà xuất bản Giáo dục.
4. Nguyễn Anh Thái, Nguyễn Quốc Hùng, Lê Vinh Quốc, Trần Thị Vinh (1995): *LỊCH SỬ 12*, Tập 1, Ban KHXH, Nhà xuất bản Giáo dục.
5. Phan Ngọc Liên, Trần Văn Trị, Trịnh Đình Tùng, Nguyễn Thị Côi, Nguyễn Hữu Chí, Phạm Hồng Việt (2002): *Phương pháp dạy học Lịch sử*, Nhà xuất bản Giáo dục.

Abstract:

Some comments on pictures illustrated in History textbook class 11

Several comments on pictures, photos and maps in the Nation History Textbook for the 11th Grade. (in the testing program, Section of Social Sciences and Humanities, Education Press, 2004).

The writing comments on strengths and weaknesses of photos, pictures and maps of world history (modern and medieval time) in the National Textbook for the 11th Grade, with a notion that the textbook will be improved and made perfect.